

Series XPU



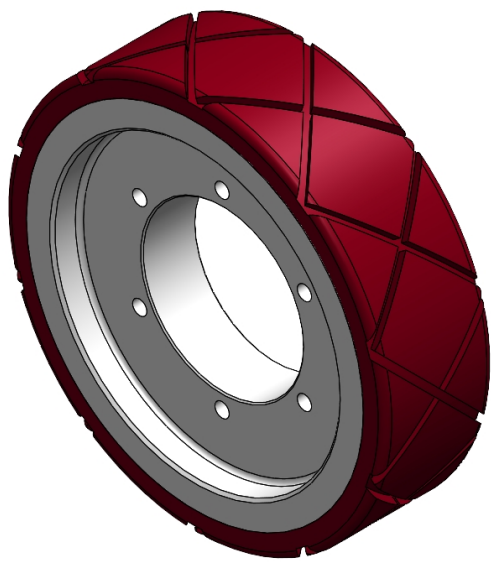
Đường kính bánh xe × chiều rộng bánh xe 280 x 80mm

EAN

YJ-12036111330103

Đặc tính cơ học tuyệt vời, duy trì khả năng chịu tải cao trong quá trình di chuyển tốc độ cao; khả năng chống mài mòn tốt; không dễ bị biến dạng.
Khả năng chống chịu tuyệt vời với hóa chất, dung môi và ăn mòn.
Thích hợp cho xe nâng, xe xếp dỡ điện, máy móc hạng nặng, xe tự hành AGV và các ứng dụng công nghiệp tự động hóa.
XPU, màu đỏ tía, với hoa văn ngẫu nhiên được gia công trên bề mặt.
Tăng cường độ bám đường, cải thiện hiệu quả khả năng chống trượt.

Lõi bên trong: Lõi sắt
Gia công ngoài: Polyurethane chất lượng cao



Hình ảnh có thể khác với sản phẩm gốc

Mô tả sản phẩm chỉ mang tính chất tham khảo. Sản phẩm thực tế sẽ được ưu tiên.

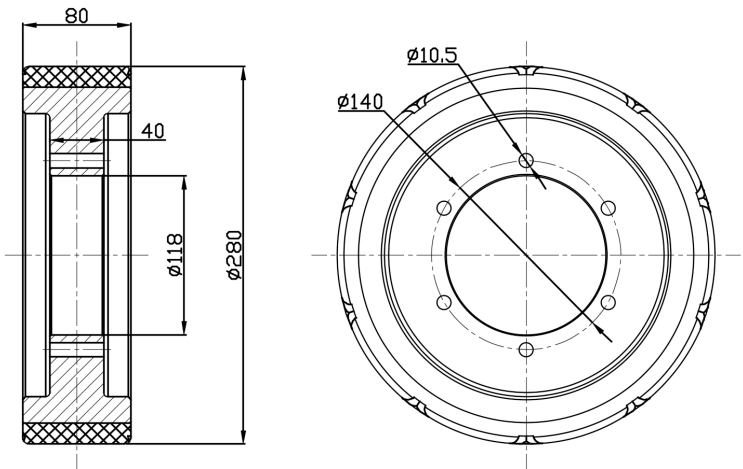
Quy cách chi tiết sản phẩm

☒ đơn vị mét	☐ đế quốc
Đường kính bánh xe (D)	280mm
Chiều rộng bánh xe (T2)	80mm
Lắp bánh xe — chiều rộng trung bình (T1)	40mm
Đường kính lỗ tâm lắp bánh xe (d)	118mm
Đường kính lỗ bu lông lắp bánh xe (d2)	10.5mm
Lỗ bu lông lắp bánh xe PCD (d1)	140mm
Số lượng lỗ bu lông lắp bánh xe	6
Lỗ bu lông lắp bánh xe (M)	—
Số lượng lỗ bu lông lắp bánh xe	—
Tải trọng (tính)	2400kgs
Khả năng tải tại 4 km/h	1600kgs
Khả năng tải tại 6 km/h	1360kgs
Khả năng tải tại 10 km/h	1120kgs
Khả năng tải tại 16 km/h	640kgs
Độ cứng bề mặt bánh xe	92±5° Shore A
Nhiệt độ	-20°C to +70°C
Hoa lớp	—
Vật liệu lõi bánh xe	Lõi sắt/mạ kẽm
Không để lại vết	Y
Dẫn điện	N/A
Chống tĩnh điện	N/A
Trọng lượng bánh xe	17.46kgs
Tiêu chuẩn thử nghiệm	ISO22883

Tổng quan ưu điểm

Độ di chuyển mượt mà	● ● ● ● ●
Chế độ im lặng	● ● ● ● ●
Bảo vệ mặt sàn	● ● ● ● ○

Bản vẽ kích thước 2D của bánh dẫn động



* Nếu có bất kỳ sai lệch nào giữa thông số hệ mét và thông số hệ inch, vui lòng tham khảo thông số hệ mét